

CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ FLASH BIM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ FLASH BIM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: FLASH BIM TECHNOLOGY COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110745037

3. Ngày thành lập:

4. Địa chỉ trụ sở chính:

42A ngõ 279, Đường Lĩnh Nam, Phường Vĩnh Hưng, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
2.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
3.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
4.	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: Sửa chữa, bảo trì thang máy, thang cuốn, máy bơm nước, hệ thống điều hòa không khí và các thiết bị cơ điện công trình khác ?	3312
5.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học Chi tiết: Sửa chữa, bảo trì thiết bị cảm biến khói, cảm biến nhiệt, camera, thiết bị cảnh báo an ninh, trung tâm điều khiển quản lý tòa nhà.	3313
6.	Sửa chữa thiết bị điện Chi tiết: Sửa chữa, bảo trì máy phát điện, máy biến áp, động cơ điện, thiết bị chiếu sáng.	3314
7.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
8.	Sản xuất điện	3511
9.	Truyền tải và phân phối điện	3512
10.	Thoát nước và xử lý nước thải Chi tiết: Cung cấp, lắp đặt, quản lý vận hành hệ thống cung cấp, thoát và xử lý nước thải.	3700
11.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
12.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
13.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
14.	Xây dựng công trình điện	4221
15.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222

16.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
17.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
18.	Phá dỡ (Không gồm dịch vụ nổ mìn; hoạt động rà phá bom, mìn)	4311
19.	Chuẩn bị mặt bằng (Không gồm dịch vụ nổ mìn; hoạt động rà phá bom, mìn)	4312
20.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
21.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
22.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
23.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
24.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
25.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
26.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
27.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
28.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
29.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
30.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
31.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
32.	Xuất bản phần mềm Chi tiết: Sản xuất phần mềm (Loại trừ hoạt động nhà xuất bản)	5820(Chính)
33.	Lập trình máy vi tính	6201
34.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
35.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209

36.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: – Thiết kế kỹ thuật và dịch vụ tư vấn cho các dự án liên quan đến kỹ thuật dân dụng, kỹ thuật đường ống, kiến trúc giao thông; Thiết kế cơ điện công trình xây dựng; – Giám sát thi công xây dựng trong lĩnh vực lắp đặt thiết bị, công nghệ cơ điện công trình dân dụng và công nghiệp; Khảo sát địa hình; Khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công trình. Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế nội - ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan; Thiết kế kết cấu công trình; Thiết kế điện - cơ điện công trình; Thiết kế cấp - thoát nước; Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; Thiết kế mạng thông tin - liên lạc trong công trình xây dựng; Thiết kế phòng cháy - chữa cháy. Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ. + Xác định, thẩm tra tổng mức đầu tư xây dựng; phân tích rủi ro và đánh giá hiệu quả đầu tư của dự án; + Xác định chỉ tiêu suất vốn đầu tư, định mức xây dựng, giá xây dựng công trình, chỉ số giá xây dựng; + Đo bóc khối lượng; + Xác định, thẩm tra dự toán xây dựng; + Xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng; + Kiểm soát chi phí xây dựng công trình; + Lập, thẩm tra hồ sơ thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng, quy đổi vốn đầu tư công trình xây dựng sau khi hoàn thành được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng. Lập dự án đầu tư xây dựng công trình; Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Lập, thẩm tra dự án đầu tư xây dựng Lập quy hoạch xây dựng Lập, thiết kế dự toán; thẩm tra thiết kế, dự toán xây dựng công trình Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng Kiểm định chất lượng công trình xây dựng	7110
37.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu	7490
38.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (trừ loại nhà nước cấm)	8299
39.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dạy máy tính, tin học	8559
40.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

